

Số: 852/QĐ-CT

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ công tác giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc,
các dự án tồn đọng của tỉnh Vĩnh Phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-TTg ngày 11/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo về giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng.

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 204/TTr-STC ngày 27 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng của tỉnh Vĩnh Phúc (gọi tắt là Tổ công tác); cụ thể như sau:

- Tổ trưởng: Đồng chí Trần Duy Đông - Chủ tịch UBND tỉnh.
- Tổ phó
 - Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh.
 - Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính.
- Các thành viên:
 - Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
 - Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp;
 - Đồng chí Giám đốc Sở Công thương;
 - Đồng chí Giám đốc Sở Xây dựng;
 - Đồng chí Chánh thanh tra tỉnh;
 - Đồng chí Lãnh đạo Công an tỉnh (do Công an tỉnh cử);

- Đồng chí Hoàng Văn Đăng – Phó Giám đốc phụ trách Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Đồng chí Lê Văn Phúc - Phó Chi Cục trưởng Chi cục thuế khu vực VIII;

- Đồng chí Phạm Quang Thắng – Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Điều 2. Chức năng của Tổ công tác

- Giúp UBND tỉnh Vĩnh Phúc điều phối, giám sát và giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án tồn đọng trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh các giải pháp, biện pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Nhiệm vụ của Tổ công tác

- Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc của các dự án chậm tồn đọng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, chương trình hành động đã được phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc của các dự án tồn đọng.

- Kiến nghị với UBND tỉnh các biện pháp xử lý đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chậm trễ, gây khó khăn cho việc giải quyết các dự án tồn đọng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của UBND tỉnh.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Tổ công tác

- Các thành viên Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác.

- Sở Tài chính là cơ quan thường trực Tổ công tác, chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Tổ công tác, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Tổ công tác theo chỉ đạo của Tổ trưởng, đảm bảo không làm tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

- Tổ công tác thành lập Tổ giúp việc để tham mưu, giúp Tổ công tác thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tổ trưởng Tổ giúp việc là Lãnh đạo Sở Tài chính; các thành viên Tổ giúp việc do các sở,

ngành chủ động cử tham gia. Thành viên Tổ công tác xem xét, quyết định huy động nhân sự do mình quản lý, thành lập nhóm giúp việc của mình để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổ công tác được tổ chức các hội nghị, hội thảo, khảo sát, làm việc trực tiếp với các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư và các đơn vị có liên quan; được thuê tư vấn để hỗ trợ cho các hoạt động của Tổ công tác theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ trưởng tổ công tác được mời thêm các lãnh đạo của một số sở, ngành, địa phương (tùy theo tính chất các dự án tồn đọng).

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác

Kinh phí hoạt động của Tổ công tác được tổng hợp trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của các đơn vị và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tổ công tác được phép sử dụng tài khoản và bộ máy của cơ quan, đơn vị để triển khai các nhiệm vụ và tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông